

RÈN KĨ NĂNG NGHE - NÓI CHO HỌC SINH LỚP 3

TRONG DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT

ThS. NGUYỄN THỊ QUẾ

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

1. Đặt vấn đề

Nghe - nói - đọc - viết là bốn kĩ năng cơ bản đối với học sinh, đặc biệt là học sinh bậc Tiểu học. Có được bốn kĩ năng này học sinh sẽ có một công cụ tự duy, công cụ để học tập và tham gia các hoạt động của đời sống. Chương trình Tiếng Việt hiện hành rất coi trọng việc rèn kĩ năng cho học sinh, coi đó là một trong ba mục tiêu chính của từng tiết học. Tuy nhiên, trong thực tế dạy học, hiện tượng học sinh ngại nói trước đám đông, không thích nói trước tập thể, nói không mạch lạc... còn nhiều. Nguyên nhân của tình trạng này ở đâu? Trong khuôn khổ bài viết, chúng tôi đề cập đến vấn đề trên qua một ví dụ cụ thể: Rèn kĩ năng nghe - nói cho học sinh lớp 3 trong dạy học Tiếng Việt.

2. Rèn kĩ năng nghe - nói cho học sinh trong dạy học Tiếng Việt lớp 3

2.1. Kĩ năng nghe - nói trong chương trình Tiếng Việt lớp 3

Dựa vào mục tiêu chung của môn Tiếng Việt, chương trình Tiếng Việt cấp Tiểu học xác định chuẩn kĩ năng nghe - nói cho từng khối lớp cụ thể, trong đó có khối lớp 3 [2, tr.61-62] (xem bảng 1).

Chúng ta có thể thấy, mục tiêu dạy học tiếng Việt ở tiểu học hiện nay ngoài việc cung cấp tri thức về ngôn ngữ, chương trình còn đề cao vai trò của bốn kĩ năng: Nghe - nói - đọc - viết. Định hướng này dẫn đến sự thay đổi về nội dung và phương pháp dạy học tiếng Việt. Theo đó, nội dung của kĩ năng nghe -

nói trong sách Tiếng Việt lớp 3 hiện hành có thể chia thành hai loại:

Về kĩ năng nghe: Nghe trong hội thoại và nghe hiểu văn bản.

Về kĩ năng nói: Nói trong hội thoại và nói thành bài.

Hình thức tổ chức rèn kĩ năng nghe - nói cho học sinh trong sách Tiếng Việt lớp 3 hiện hành có thể tạm phân chia thành các loại sau:

- Dùng mẫu;

- Nói theo chủ đề có tranh minh họa, hoặc có gợi ý;

- Kể lại câu chuyện được nghe qua câu hỏi gợi ý hoặc qua tranh minh họa;

- Kể chuyện phân vai và kể chuyện nhập vai;

- Đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi;

- Thông qua tình huống và mục đích giao tiếp cho trước hoặc các gợi ý, học sinh tạo lập các phát ngôn.

2.1.1. Ưu điểm của chương trình Tiếng Việt lớp 3:

Đa số các chủ đề để luyện nghe - nói cho học sinh trong sách Tiếng Việt lớp 3 là phù hợp với tâm lí lứa tuổi và khơi gợi được hứng thú cho học sinh.

Hệ thống bài tập được tổ chức, sắp xếp từ đơn giản đến phức tạp, từ dễ đến khó, nâng cao dần để phù hợp với sự phát triển của học sinh. Ví dụ: Với luyện nói theo hình thức kể chuyện, chương trình Tiếng Việt lớp 3 đưa ra nhiều dạng khác nhau: Kể chuyện theo tranh, kể chuyện theo câu hỏi gợi ý, kể chuyện phân vai, kể chuyện theo lời của một nhân vật. Hình thức kể

Bảng 1: Chuẩn kĩ năng nghe - nói khối lớp 3

Kĩ năng nghe	Kĩ năng nói
<p>1. Nghe - hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể lại được đoạn truyện, mẩu chuyện đã nghe thấy cô kể trên lớp. <p>2. Nghe - viết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe - viết bài chính tả có độ dài 70 chữ, trong đó có từ chứa âm, vần khó, hoặc từ có âm, vần, thanh dễ viết sai do ảnh hưởng của cách phát âm, địa phương, tên riêng Việt Nam, tên riêng nước ngoài; - Ghi lại một vài ý trong bản tin ngắn đã nghe. 	<p>1. Sử dụng nghị thức lời nói:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết dùng từ xưng hô và lời nói phù hợp với tình huống giao tiếp trong gia đình, nhà trường... <p>2. Đặt và trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết đặt và trả lời câu hỏi trong học tập, giao tiếp. <p>3. Thuật việc, kể chuyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết kể một đoạn truyện hoặc một câu chuyện đã đọc, đã nghe; - Nói được một đoạn đơn giản về người, vật xung quanh theo gợi ý bằng tranh hoặc câu hỏi. <p>4. Phát biểu, thuyết trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước đầu biết phát biểu ý kiến trong cuộc họp: Nếu ý kiến cá nhân, nhận xét ý kiến của bạn trong các tiết học trên lớp và trong sinh hoạt tập thể; - Biết giới thiệu các thành viên, các hoạt động của tổ, của lớp. (Giới thiệu hoạt động của tổ, lớp dựa trên báo cáo hoặc văn bản đã chuẩn bị theo mẫu)

chuyện nhập vai đòi hỏi sự sáng tạo nhiều hơn nên chủ yếu được sử dụng ở học kì II.

Sách giáo khoa và sách giáo viên đưa ra nhiều hình thức để luyện kỹ năng nghe - nói.

2.1.2. Hạn chế của chương trình Tiếng Việt lớp 3:

Hệ thống bài tập chưa thực sự phong phú, chủ yếu là tạo lập ngôn bản nói theo chủ đề, rất ít bài tập luyện nghe nói trong hoạt động giao tiếp cụ thể. Chương trình Tiếng Việt lớp 2 rất chú trọng đến các tình huống giao tiếp thông thường. Đến lớp 3, cần thiết phải luyện cho các em cách tạo lập ngôn bản nói theo chủ đề nhưng không nên bỏ luyện nghe - nói trong hoạt động giao tiếp cụ thể. Chương trình cần phải cân nhắc để cân đối giữa hai nội dung này.

Một số chủ đề đưa ra còn khó với học sinh lớp 3. Ví dụ: Kể về lễ hội, kể lại một trận thi đấu thể thao. Chủ đề cộng đồng có bài tập "Kể về người hàng xóm mà em quý mến." [3, tr.68]. Với học sinh ở các vùng nông thôn, chủ đề đó là một đề tài dễ nói vì môi trường sống giúp các em ngay từ nhỏ đã có sự gắn bó với mọi người quanh em. Nhưng với nhiều học sinh thành phố, đây lại là một đề tài khó. Rất nhiều em không biết hàng xóm nhà mình là ai, hoặc có biết cũng không thân thiết đến mức làm cho em "quý mến". Vì vậy, việc kể về người hàng xóm với nhiều em là gượng ép.

Từ những tồn tại trên, chúng tôi nhấn mạnh rằng sách cần khai thác các chủ đề gần gũi và hấp dẫn hơn với học sinh ở lứa tuổi này. Dường như các đề tài luyện nói của học sinh đang bị buộc quá chặt vào các chủ điểm nên khó có thể gợi gợi nhiều hứng thú cho các em. Việc đưa ra các bài tập cần dựa trên nhiều nguyên tắc, trong đó có nguyên tắc đảm bảo tính tự nhiên trong giao tiếp của học sinh.

Một hạn chế nữa là cách đưa ra các yêu cầu bài tập còn đơn điệu. Câu hỏi ở một số bài tập còn chưa rõ ràng, hoặc gây rối, hoặc gây khó hiểu, khó trả lời với học sinh. Ví dụ: Câu hỏi "Điều gì gặp trên đường khiến các bạn nhỏ phải dừng lại?" trong bài tập đọc "Các em nhỏ và cự già" [3, tr.63] nên đổi thành "Trên đường về, các bạn nhỏ gặp ai?". Câu hỏi "Bạn nhỏ ở đâu về thăm quê?" trong bài tập đọc "Về quê ngoại" [3, tr.134] nên đổi thành "Bạn nhỏ sống ở nông thôn hay thành phố?". Một số gợi ý để luyện nói chưa logic trong cùng một hệ thống: Phần gợi ý kể chuyện trong tiết kể chuyện [3, tr.95-96, tr.132]... Một số tranh dùng luyện nghe - nói chưa rõ, gây khó khăn cho học sinh trong quá trình nói: Tranh số 2, số 4 trong bài tập làm văn số 1 [3, tr.30].

Đặc biệt, qua sách giáo khoa và sách giáo viên chúng ta có thể dễ dàng nhận ra quy trình tổ chức luyện nghe - nói cho học sinh còn rất chung chung, chủ yếu dựa vào hệ thống câu hỏi gợi ý hoặc tranh trong sách giáo khoa. Thiếu đi những hướng dẫn với

quy trình kỹ thuật cụ thể, thiếu đi sự đa dạng trong các hình thức và biện pháp luyện tập, là những hạn chế để phát triển kỹ năng nghe - nói cho học sinh.

2.2. Một số biện pháp rèn kỹ năng nghe - nói cho học sinh lớp 3 trong dạy học Tiếng Việt

Để nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng nghe - nói cho học sinh trong dạy học môn Tiếng Việt lớp 3, trước hết, giáo viên cần ý thức rất rõ về việc cần thiết phải rèn kỹ năng nghe - nói cho học sinh trong giờ dạy. Một thực trạng tương đối phổ biến là giáo viên hoặc không ý thức được điều này hoặc ý thức nhưng còn làm đại khái. Vì đa số giáo viên còn khó khăn trong việc rèn kỹ năng nghe - nói (nhất là về biện pháp, hình thức tổ chức,...) và thói quen cho rằng kỹ năng đọc - viết là quan trọng nhất với học sinh tiểu học.

Sách giáo khoa và sách giáo viên hiện hành có hướng dẫn cụ thể việc rèn các kỹ năng trong từng phân môn. Theo đó, kỹ năng nghe - nói chủ yếu là được rèn trong tiết kể chuyện và tập làm văn, kỹ năng đọc rèn trong tiết tập đọc, kỹ năng viết rèn trong tiết chính tả... Nhưng giáo viên cần hiểu được mối quan hệ chặt chẽ giữa bốn kỹ năng này và càng cần phải thấy rõ việc rèn kỹ năng nghe - nói phải có trong tất cả các phân môn. Ví dụ: Trong tiết tập đọc học sinh được rèn kỹ năng nghe - nói: Nghe cô đọc bài, nghe bạn đọc bài, nghe cô đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi của cô, nghe bạn trả lời câu hỏi của cô, nhận xét câu trả lời của bạn...

Điều mấu chốt để phát triển kỹ năng nghe - nói cho học sinh là chúng ta cần xác định nội dung rèn kỹ năng nghe - nói cho học sinh lớp 3 dựa trên mục tiêu và chuẩn kỹ năng nghe - nói dành cho học sinh lớp 3. Bên cạnh việc xác định nội dung, cần xây dựng quy trình rèn kỹ năng nghe - nói theo một hệ thống việc làm cụ thể, tường minh, logic, phù hợp với đặc điểm tâm lý, đặc điểm giao tiếp của học sinh lớp 3. Từ quy trình đó, giáo viên có thể kiểm soát được sản phẩm đầu ra ở học sinh. Đồng thời, chúng ta phải sử dụng những hình thức và biện pháp dạy học thích hợp với nội dung rèn kỹ năng nghe - nói và tâm lý lứa tuổi. Muốn vậy, chúng ta cần có những nghiên cứu sâu hơn nữa về các cơ sở khoa học và cơ sở thực tiễn của vấn đề này. Trong đó, chúng ta không thể không nhắc đến các giai đoạn hình thành và phát triển kỹ năng và sự phát triển ngôn ngữ ở học sinh lớp 3. Chúng ta cần phải xác định rõ và đúng bản chất của kỹ năng nghe - nói, cần xác định những điều kiện để nghe - nói có hiệu quả, những hình thức nghe - nói, các cách nghe - nói, những kỹ năng cần thiết khi nghe - nói, các bước nghe - nói... Đây là một trong những cơ sở quan trọng để đưa ra nội dung, quy trình và các biện pháp

(Xem tiếp trang 48)